



# TRẢI NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP - CON ĐƯỜNG HÌNH THÀNH GIÁ TRỊ NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

ThS. VŨ THỊ YẾN NHI  
Trường Cao đẳng Hải Dương

## 1. Đặt vấn đề

Sự trải nghiệm nghề nghiệp thực chất là hòa mình vào trong thực tiễn nghề nghiệp và thực hiện những kỹ năng nghề ngay trong từng công việc của mình. Đối với sinh viên (SV) nói chung, SV chuyên ngành Mầm non (MN) nói riêng, trải nghiệm nghề nghiệp là con đường hiệu quả trong việc hình thành và phát triển những phẩm chất, tư tưởng, ý chí, tình cảm, kỹ năng sống, những năng lực chung cần có ở con người trong xã hội hiện đại và đặc biệt là hình thành nên các giá trị nghề nghiệp (GTNN) cho họ. Quá trình trải nghiệm nghề nghiệp của SV diễn ra chủ yếu tại trường MN thực hành. Tuy nhiên, thực tế hiện nay cho thấy hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp thông qua thực tập nghề nghiệp tại các trường MN còn nhiều bất cập. Do đó, cần phải đổi mới quá trình giáo dục GTNN cho SV sư phạm MN qua thực tập nghề nghiệp ở các trường MN, trước hết là các trường MN thực hành để các trường này thực sự là "giảng đường thứ hai" của trường sư phạm.

## 2. Giáo dục qua trải nghiệm

Trải nghiệm (Experiential) là một phạm trù của triết học, được đúc rút từ toàn bộ các hoạt động của con người ở mọi mặt như một thể thống nhất giữa kiến thức, kỹ năng, tình cảm và ý chí. Giáo dục trải nghiệm (Experiential education) là một phương pháp tiếp cận cho việc học tập vì một tương lai bền vững lấy học sinh làm trung tâm, lôi cuốn học sinh vào các hoạt động tư duy phản biện (critical thinking), giải quyết vấn đề (problem solving) và ra quyết định (decision making) trong những hoàn cảnh cụ thể với từng cá nhân. Phương pháp này cũng tạo ra cơ hội để các em tổng kết (debrief) và củng cố lại những ý tưởng và kỹ năng của mình thông qua việc phản hồi (feedback), phân tích/chiêm nghiệm (reflection), cũng như ứng dụng (application) những ý tưởng và kỹ năng đã tiếp thu trong các tình huống mới.

Một trong những yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là phải chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn. Trải nghiệm thực tiễn nghề nghiệp tại trường thực hành giúp SV sư phạm nói chung, SV sư phạm MN nói riêng được thực hành nghề, rèn nghề, hình thành nền các GTNN.

## 3. Giáo dục GTNN cho SV qua trải nghiệm nghề nghiệp tại trường MN

Nhà trường sư phạm đào tạo giáo viên (GV) MN không chỉ cung cấp các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho người học mà còn phải giáo dục nhằm hình thành hệ thống định hướng GTNN cho SV. Đây là yếu tố cốt lõi cơ bản để hình thành phẩm chất, năng lực của người GV MN trong tương lai. Chỉ khi nhận thức đầy đủ về GTNN, SV MN mới nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mình trong sự nghiệp trồng người, từ đó có động cơ, mong

muốn và sự quyết tâm trở thành một GV MN đáp ứng được những yêu cầu, đòi hỏi của ngành nghề trong thời đại mới.

GTNN của GV MN có thể hiểu là giá trị (phẩm chất, kiến thức, kỹ năng...) đặc trưng của GV ở bậc học MN, có khả năng đáp ứng những nhu cầu liên quan đến công việc chăm sóc và giáo dục trẻ em dưới 6 tuổi, chi phối họ trong việc lựa chọn mục đích, phương pháp và phương tiện để tiến hành hoạt động chuyên môn.

Như vậy, GTNN của người GV MN chính là các giá trị nhân cách của người GV MN, bao gồm hai mặt chủ quan và khách quan. Về mặt chủ quan, GTNN của GV MN là thái độ, quan điểm, sự định hướng giá trị của cá nhân. Về mặt khách quan, GTNN GV MN là những yếu tố trong thực tiễn giáo dục MN có tác dụng làm nảy sinh và thỏa mãn các nhu cầu liên quan đến lao động nghề nghiệp của người GV MN.

Trường MN thực hành là phương tiện góp phần tạo nên chất lượng đào tạo nghề, nơi có điều kiện thuận lợi nhất để giảng viên giáo dục GTNN cho SV MN thông qua việc tổ chức quá trình SV trải nghiệm nghề nghiệp. Qua trải nghiệm nghề nghiệp, cùng với tác động giáo dục của giảng viên, các phẩm chất, kiến thức, kỹ năng, thái độ, tình cảm... (giá trị) đặc trưng của GV MN được hình thành ở SV. Đây chính là quá trình giáo dục GTNN qua trải nghiệm nghề nghiệp.

Theo Quyết định số 16/2007/QĐ-BGDDT ban hành Chương trình khung đào tạo GV MN trình độ cao đẳng của Bộ GD&ĐT thì SV phải trải nghiệm nghề nghiệp tại trường MN qua thực hành nghề nghiệp với các nội dung cụ thể: kiến tập sư phạm, thực hành sư phạm, thực tập sư phạm, thực tập cuối khóa. Các nội dung này được thực hiện tuần tự từ năm thứ nhất đến năm thứ ba trong quy trình đào tạo. Tuy nhiên, ngay từ năm 2005, Luật Giáo dục cũng quy định rõ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các trường cao đẳng, đại học dựa vào chương trình khung của Bộ GD&ĐT. Các trường sư phạm đào tạo GV MN đều thiết kế chương trình, kế hoạch đào tạo riêng để phù hợp với đặc thù của từng trường và từng địa phương.

Tuy nhiên, trên thực tế, hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp thông qua thực tập nghề nghiệp (kiến tập, thực tập, thực hành sư phạm) của SV sư phạm MN tại các trường MN còn nhiều bất cập. Trước đây, các trường sư phạm đều thành lập Ban chỉ đạo thực hành thực tập cho SV, trong đó có giảng viên làm trưởng đoàn trực tiếp liên hệ, hướng dẫn thực hành thực tập, dự giờ và đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm hoạt động thực hành thực tập của SV cùng với Ban chỉ đạo và GV được phân công hướng dẫn SV của trường MN. Hiện nay, nhiều trường lại áp dụng cơ chế "gửi thẳng", giao cho một SV làm trưởng đoàn, sự tham gia của giảng viên trong quá trình thực hành thực tập của SV tại trường MN chỉ mang tính hình



thức, ngoại giao mà không đảm bảo yêu cầu về quản lý và hướng dẫn chuyên môn. Nhiều trường MN được chọn là trường thực hành sư phạm nhưng chưa có các điều kiện thuận lợi (cơ sở vật chất, đội ngũ, chất lượng giáo dục, vị trí địa lí...) để tổ chức tốt hoạt động thực hành thực tập cho SV. Ban chỉ đạo thực hành thực tập của một số trường MN chưa thực hiện nghiêm túc tiêu chí về lựa chọn và phân công GV hướng dẫn như chọn GV mới chưa có kinh nghiệm, GV có bằng trung cấp tham gia hướng dẫn SV cao đẳng, GV có thái độ bất mãn với nghề, GV có biểu hiện thực dụng... làm GV hướng dẫn, dẫn đến những phản ứng tiêu cực từ phía SV. Một nghịch lí là nhiều SV giỏi có năng lực nhưng lại được hướng dẫn bởi GV MN có tuổi đời cao, không cập nhật được cái mới, bảo thủ, yếu kém về công nghệ thông tin, dẫn đến SV không phát huy được năng lực, không ứng dụng được tri thức, kĩ năng đã học trên giảng đường mà phải làm theo hướng dẫn của GV, theo cái cũ đã trở thành lối mòn và không còn phù hợp với xu thế phát triển của xã hội. Bên cạnh đó, có trường MN khi đón nhận SV thực tập còn e ngại, không cho SV trực tiếp thực tập nghề nghiệp trên đối tượng trẻ mà chủ yếu là lao động chân tay với những công việc phục vụ, dọn dẹp... Nhiều SV sau khi thực hành thực tập ở trường MN, các GTNN không những không được hình thành mà tâm lí lại trở nên chán nản, không còn yêu nghề, hoặc có quan điểm, cách nghĩ, cách làm chưa đúng với chuẩn nghề nghiệp.

Từ thực tế nêu trên, với mong muốn khắc phục những bất cập của hoạt động thực tập nghề nghiệp của một số trường sư phạm, chúng tôi đã thử nghiệm quy trình giáo dục GTNN cho SV qua trải nghiệm nghề nghiệp tại Trường MN Thực hành Hoa Sen – Cao đẳng Hải Dương với trình tự cụ thể như sau:

**Thứ nhất**, bổ sung mục tiêu giáo dục GTNN cho SV vào mục tiêu chung của hoạt động thực tập nghề nghiệp (kiến tập sư phạm, thực hành sư phạm, thực tập sư phạm, thực tập cuối khóa).

**Thứ hai**, thành lập Ban chỉ đạo Thực tập nghề nghiệp, trong đó giảng viên trực tiếp giảng dạy các môn chuyên ngành tại khoa MN của trường sư phạm làm trưởng đoàn. Xác định cách thức phối hợp với trường MN trong hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá hoạt động thực tập nghề nghiệp của SV.

**Thứ ba**, xây dựng quy trình trải nghiệm nghề nghiệp cho SV gồm 4 giai đoạn và phối hợp với Ban chỉ đạo thực tập nghề nghiệp của trường MN tổ chức thực hiện.

#### - Giai đoạn 1: Trải nghiệm

SV tự trải nghiệm các tình huống, hoạt động nghề nghiệp cụ thể, sau đó quan sát, nhìn nhận ảnh hưởng của trải nghiệm.

#### - Giai đoạn 2: Phân tích/Xử lí trải nghiệm

SV trình bày cảm nhận, suy nghĩ về những điều mình đã trải nghiệm trong nghề nghiệp thông qua chia sẻ với bạn bè trong đoàn, GV MN và giảng viên hướng dẫn.

#### - Giai đoạn 3: Tổng quát/Khai quát hóa

Yêu cầu từng SV miêu tả những điều đã trải nghiệm về nghề nghiệp và phân tích những ý nghĩa của các trải nghiệm đó đối với bản thân; giảng viên phản hồi. Giảng viên yêu cầu SV tìm ra nguyên tắc chi phối mối quan hệ giữa hành động và những ảnh hưởng của trải nghiệm nghề nghiệp; giảng viên phản hồi.

#### - Giai đoạn 4: Ứng dụng

Yêu cầu SV vận dụng nguyên tắc tổng quát được rút ra từ chính trải nghiệm nghề nghiệp của bản thân vào những tình huống mới trong thực tiễn nghề nghiệp.

Với 4 giai đoạn trên, giảng viên là người tổ chức, hướng dẫn, kích thích SV chủ động, tích cực, sáng tạo trong tiếp thu và lĩnh hội các tri thức, kĩ năng, thái độ nghề nghiệp, biến các giá trị nghề GV MN thành giá trị của bản thân. Sự tương tác giữa giảng viên với SV, giữa SV với SV, SV với cán bộ, GV trường MN thực hành được diễn ra thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình SV thực tập nghề nghiệp.

**Thứ tư**, đánh giá kết quả của đoàn thực tập nghề nghiệp theo mục tiêu đã xác định trong kế hoạch. Thực hiện đổi mới đánh giá kết quả của SV, giảng viên trường sư phạm phối hợp với GV hướng dẫn của trường MN Thực hành cùng đánh giá kết quả hoạt động của SV theo mục tiêu giáo dục GTNN trong quá trình SV thực tập nghề nghiệp. Qua một năm thử nghiệm, chúng tôi đã thu được kết quả bước đầu tương đối khả quan.

#### \* Đánh giá của SV

Chúng tôi đã tiến hành lấy ý kiến của SV qua phiếu hỏi về quá trình và kết quả thực tập của bản thân. Kết quả như sau:

- Về mức độ nắm được mục tiêu của đợt thực tập nghề nghiệp: 90,1% SV nắm rõ được mục tiêu giáo dục GTNN trong mục tiêu chung của đợt thực tập nghề nghiệp, 9,9% SV nắm được mục tiêu nhưng chưa thật cụ thể, không có SV nào không nắm được mục tiêu.

- Về cơ hội trải nghiệm nghề nghiệp, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm: 100% SV khẳng định thực hành nghề nghiệp tại trường MN giúp SV có cơ hội tốt nhất để trải nghiệm nghề nghiệp, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp bởi chỉ có thực tế nghề nghiệp sinh động mới giúp SV vận dụng bài học trên lớp một cách thiết thực nhất, đồng thời tích lũy những kinh nghiệm quý báu cho bản thân.

- Về môi trường sư phạm của trường thực hành: 98,6% SV đánh giá cao chất lượng môi trường sư phạm của trường thực hành, khẳng định môi trường sư phạm của trường thực hành rất thuận lợi để SV trải nghiệm nghề nghiệp, góp phần kích thích lòng yêu nghề và mong muốn gắn bó với nghề của SV.

#### \* Đánh giá kết quả thực tập của SV do giảng viên và GV hướng dẫn thực hiện

Bảng 1: Tổng hợp kết quả thực tập nghề nghiệp của SV năm thứ 2

Xếp loại Năm học	Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình khá	Trung bình	Chưa đạt
2013 – 2014 (275 SV)	14.9	82.2	2.9	0	0	0
2014 – 2015 (292 SV)	13.7	63.4	19.1	3.8	0	0

(Nguồn : Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Hải Dương)

Theo bảng 1, có thể nhận thấy kết quả thực tập nghề nghiệp của SV năm học 2014 – 2015 thấp hơn năm học trước. Tuy nhiên, đánh giá mức độ hài lòng với kết quả thực tập của mình, đa số SV hài lòng (90.8% ý kiến) và nhận định là đánh giá có tính chính xác, khách quan hơn so với các năm học trước (88.4% ý kiến). Số lượng SV đạt loại giỏi giảm, thay vào đó là số SV đạt loại khá tăng, xuất hiện một số lượng SV đạt loại trung bình khá. Kết quả có tính phân loại SV như vậy phản ánh khách quan năng lực thực của SV trong toàn khóa, giúp SV có sự nhìn

(Xem tiếp trang 36)